CTCP Chương Dương (HSX: CDC)

FireAnt

Ngày 30/06/2025	14,350 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	-7.4%	**-16.6%**	**12.1%**

ROE — Q2/25: **5.5%** | +/- YoY: ▼ 0.6%

DT thuần — *Q2/25*: **245** *tỷ VNĐ* | QoQ: ▼ 12.0 / ▼ 4.8% | YoY: ▼ 34.0 / ▼ 12.3%

DT thuần — *6T 2025*: **502** *tỷ VNĐ* | YoY: ▲ 9.00 / ▲ 1.6%

LN gộp — *Q2/25*: **11.7** *tỷ VNĐ* | QoQ: ▼ 2.20 / ▼ 16.1% | YoY: ▼ 24.1 / ▼ 67.4%

LN gộp — *6T 2025*: **25.6** *tỷ VNĐ* | YoY: ▼ 23.9 / ▼ 48.3%

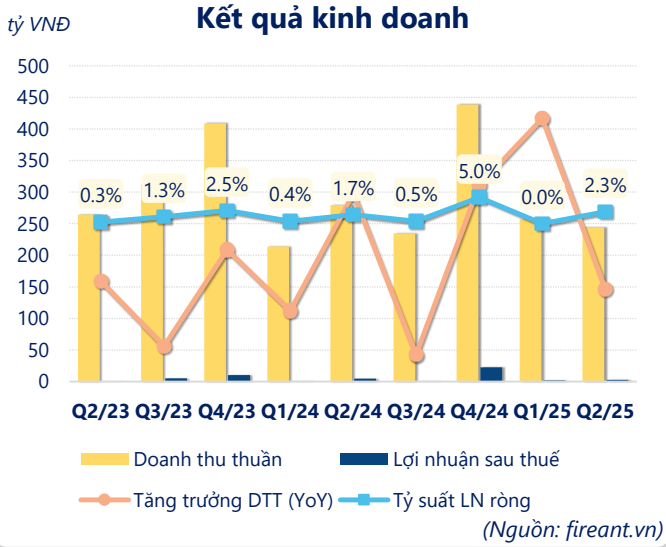
LN thuần — *Q2/25*: **1.84** *tỷ VNĐ* | QoQ: ▼ 0.86 / ▼ 31.8% | YoY: ▼ 2.48 / ▼ 57.4%

LN thuần — *6T 2025*: **4.54** *tỷ VNĐ* | YoY: ▼ 1.24 / ▼ 21.5%

LN sau thuế — *Q2/25*: **2.72** *tỷ VNĐ* | QoQ: ▲ 0.90 / ▲ 49.6% | YoY: ▼ 1.84 / ▼ 40.3%

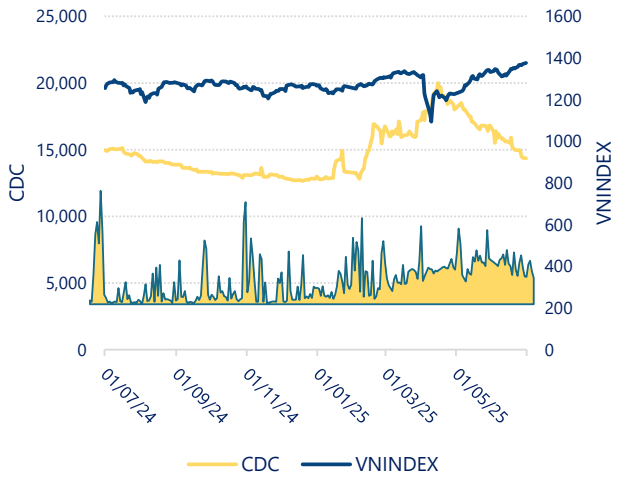
LN sau thuế — *6T 2025*: **4.54** *tỷ VNĐ* | YoY: ▼ 0.78 / ▼ 14.5%

Kết quả kinh doanh



(Nguồn: fireant.vn)

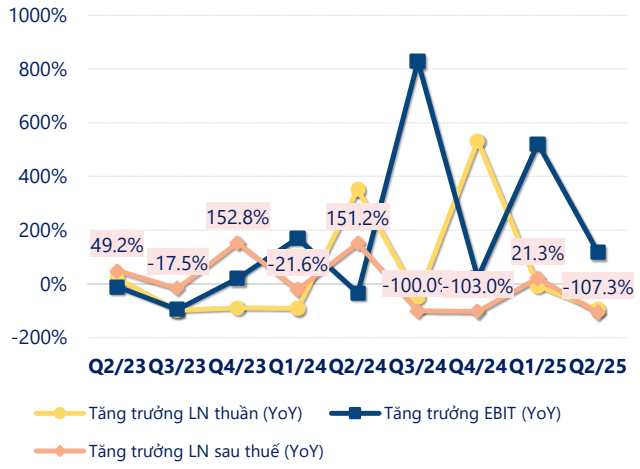
Lịch sử giá



CTCP Chương Dương (HSX: CDC)

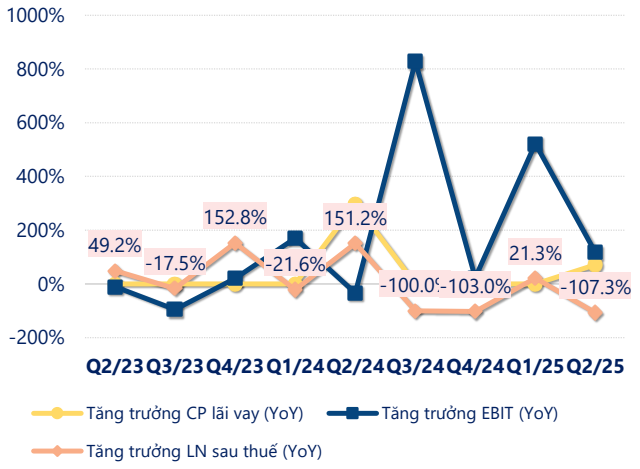
FireAnt

Tăng trưởng lợi nhuận



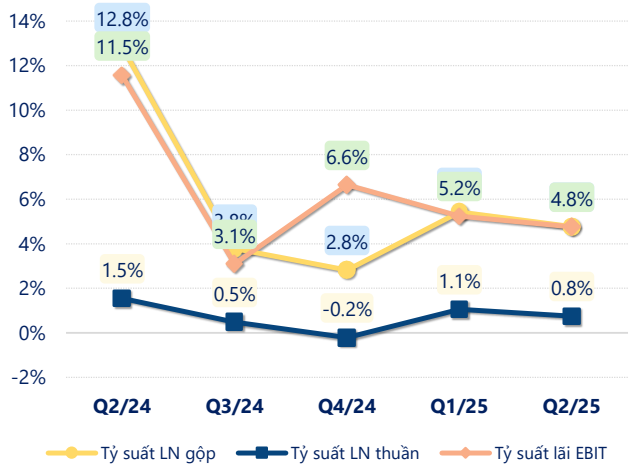
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



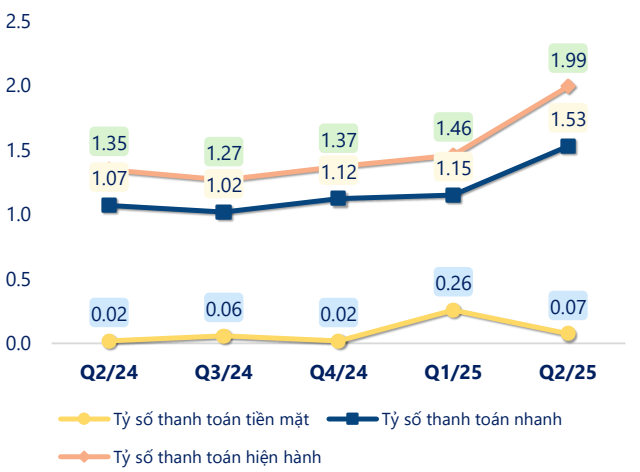
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



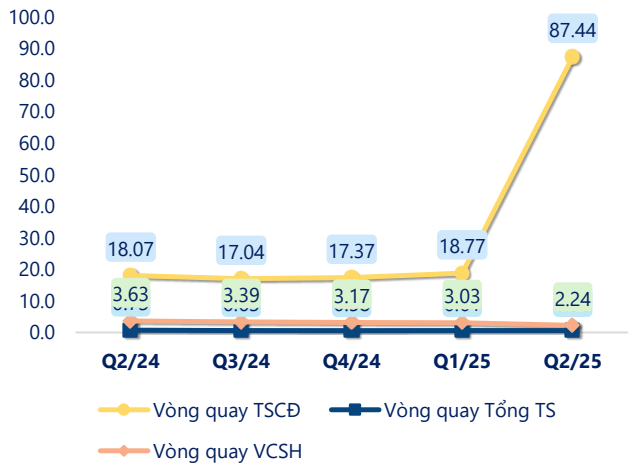
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



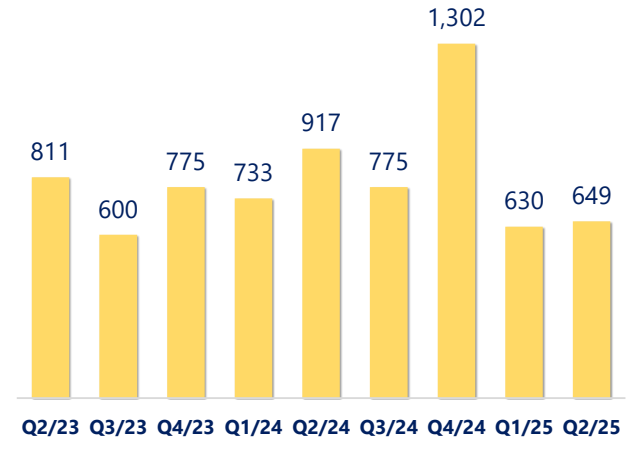
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS

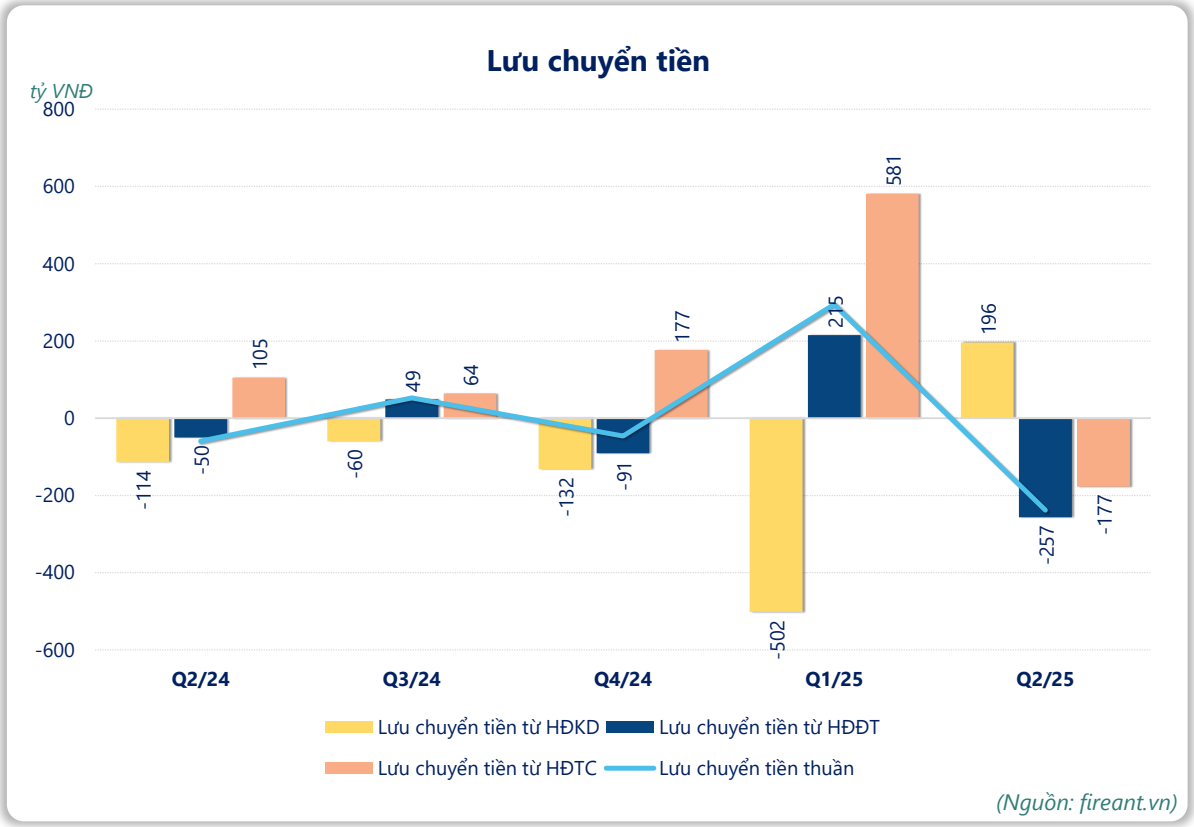


(Nguồn: fireant.vn)

CTCP Chương Dương (HSX: CDC)

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q2/25	Q2/24	Thay đổi YoY	6T 2025	6T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**245**	**279**	**-12.3%**	**502**	**493**	**1.6%**
Giá vốn hàng bán	233	244	-4.5%	476	444	7.2%
Lợi nhuận gộp	11.7	35.8	-67.4%	25.6	49.5	-48.3%
Doanh thu HĐTC	5.28	9.65	-45.3%	9.75	12.5	-22.0%
Chi phí TC	11.3	23.6	-52.2%	22.3	30.8	-27.4%
Chi phí lãi vay	10.3	21.9	-53.0%	21.3	29.1	-26.8%
LN trong công ty LKLD	**2.44**	**1.42**	**71.6%**	**2.51**	**1.42**	**76.3%**
Chi phí bán hàng	0	0.48	-100%	0	0.97	-100%
Chi phí QLDN	**6.24**	**18.6**	**-66.4%**	**11.0**	**25.9**	**-57.6%**
LN thuần từ HĐKD	1.84	4.32	-57.4%	4.54	5.78	-21.5%
Lợi nhuận khác	**-0.48**	**6.07**	**-108%**	**-0.71**	**6.14**	**-112%**
LN trước thuế	1.36	10.4	-86.9%	3.83	11.9	-67.8%
Lợi nhuận sau thuế	**2.72**	**4.56**	**-40.3%**	**4.54**	**5.32**	**-14.5%**
LNST của CĐ cty mẹ	**5.61**	**4.76**	**17.8%**	**5.63**	**5.71**	**-1.3%**

(Nguồn: fireant.vn)



(Nguồn: fireant.vn)